TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 304/2023/HS-PT
Ngày 25 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Thu Minh;

Bà Nguyễn Thị Lệ Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà Bùi Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 279/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn D và các bị cáo khác; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 27-4-2023 của Tòa án nhân dân huyện X; các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn D, sinh năm 1969 tại Campuchia; Căn cước công dân số: 1390690002XX; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp W, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Văn Kh (đã chết) và bà Lâm Thị Kim Ch (đã chết); có vợ tên Nguyễn Thị L và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 146/2023/LCĐKNCT ngày 10-8-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Hoàng Ng, sinh năm 1984 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 0750840240XX; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông

Phạm Hoàng Ph (đã chết) và bà Lê Thị Th (đã chết); có vợ tên Mai Thị Ngọc Ph và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 10-9-2022 đến 13-9-2022; hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 145/2023/LCĐKNCT ngày 10-8-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1987 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 0750870224XX; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ 1, Ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Thanh Th (đã chết) và bà Hoàng Thị V; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 10-9-2022 đến 13-9-2022; hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 144/2023/LCĐKNCT ngày 10-8-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

4. Dương Th, sinh năm 1975 tại An Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã P, huyện Th, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp W, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Dương L (đã chết) và bà Trương Thị L (đã chết); tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 10-9-2022 đến 13-9-2022; hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 143/2023/LCĐKNCT ngày 10-8-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

5. Ngô V, sinh năm 1963 tại Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký thường trú: Thôn K, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Ấp 1, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Ngô Th (đã chết) và bà Trương Thị X (đã chết); có vợ tên Nguyễn Thị H và có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 10-9-2022 đến 13-9-2022; hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 142/2023/LCĐKNCT ngày 10-8-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 10/9/2022, tại nhà Nguyễn Văn D, thuộc Ấp W, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Công an xã X phát hiện, bắt quả tang Phạm Hoàng Ng, Nguyễn Thanh T, Dương Th và Ngô V, đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức "Phỏm", thắng thua bằng tiền. Quá trình điều tra, xác định:

- Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 10/9/2022, Phạm Hoàng Ng, Ngô V, Nguyễn Văn D và 01 đối tượng tên T1 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) cùng ngồi chơi tại nhà của D, tất cả cùng bàn bạc, rủ nhau đánh bạc dưới hình thức "Phỏm", thắng thua bằng tiền tại hiên nhà ở của D, D đồng ý cho mượn địa điểm nhưng không thu tiền xâu. Những người đánh bạc góp tiền mua 04 bộ bài tây, để đánh bạc.

- Những người tham gia đánh bạc thỏa thuận cách tính thắng thua của 01 ván bài như sau: Nếu ván bài kết thúc với một người chơi "ù bài" thì người đó sẽ thắng ván bài và mỗi người chơi còn lại sẽ phải đưa cho người thắng 'ù" 50.000 đồng. Nếu một người chơi không có 01 phỏm bài nào (cháy bài) sau khi ván bài kết thúc thì thua và phải đưa cho người thắng số tiền 40.000 đồng; ngoài ra, còn có trường hợp bị lấy lá bài chốt hạ, tức là người tay dưới lấy được lá bài rác cuối cùng của người tay trên vừa hạ thì người tay trên sẽ phải đưa 40.000 đồng cho người tay trên. Trong một ván bài thường, tức là ván bài mà không có ai "ù bài" thì sau khi hạ phỏm, tính tổng điểm của những lá bài rác còn lại trong tay người chơi, người ít điểm nhất sẽ thắng và được 03 người thua còn lại đưa tiền, cụ thể: Người có số điểm thấp thứ 2 sẽ về nhì và phải đưa cho người thắng 10.000 đồng; người có số điểm thấp thứ 3 sẽ về ba và phải đưa cho người thắng 20.000 đồng; người có điểm cao nhất sẽ phải đưa cho người thắng 30.000 đồng; nếu 02 người chơi bằng điểm nhau thì người nào hạ bài trước người đó sẽ thắng.

- Các đối tượng sử dụng bộ bài tây có 52 lá, mỗi quân bài có 02 phần: phần số hoặc chữ là A (át/xì), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J (gi/bồi), Q (quy/đầm), K (ca/già) được tính lần lượt là 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13 điểm, phần chất cơ, rô có màu sắc là màu đỏ, phần chất bích, tép/chuồn có màu sắc là màu đen. Thực hiện việc chia bài, ban đầu mỗi người được chia 09 lá bài, ngoại trừ người đánh ván đầu tiên hoặc người thắng ván bài trước thì được chia 10 lá bài và được quyền đánh đầu tiên, 15 lá bài còn lại được úp lại và bỏ ra giữa chiếu bạc. Vòng chơi diễn ra theo chiều kim đồng hồ và chiều ngược lại xen kẽ nhau; quá trình đánh bài, người chơi sẽ cố gắng tạo ra các phỏm bài là bộ 3 hay bộ 4 lá bài có cùng số hoặc cùng chữ hoặc 03 lá bài trở lên có cùng chất và số thứ tự hoặc chữ liên tiếp nhau. Ván bài được bắt đầu với việc người đánh đầu tiên đánh

đi 01 (một) lá bài rác trên tay của mình, người kế tiếp có thể lấy (ăn) lá bài đó nếu trên tay mình có ít nhất 02 (hai) lá bài mà những lá bài này có thể kết hợp với lá bài vừa lấy được tạo thành phỏm. Nếu người tay dưới không thể lấy hoặc không muốn lấy lá bài rác người tay trên vừa đánh ra thì người đó phải rút 01 lá bài từ trong 15 lá bài đặt giữa chiếu bạc. Sau khi lấy lá bài rác người tay trên vừa đánh ra, thì người tay dưới vừa nhận lá bài này phải đánh ra 01 lá bài rác cho người tiếp theo. Cứ như vậy cho đến hết vòng. Một ván bài phỏm được chia ra thành 04 vòng. Ván bài kết thúc khi có một người chơi "ù bài", tức là những lá bài trên tay người này có thể tạo thành phỏm và không dư lá bài rác nào. Nếu không có ai "ù bài" thì ván bài sẽ kết thúc sau 04 vòng đánh. Trước khi đánh lá bài ở vòng 4, người chơi tiến hành trình tất cả những phỏm mình có cho người chơi cùng biết theo thứ tự. Người chơi được quyền sắp xếp phỏm bất cứ kiểu gì mình thích trước khi hạ phỏm, mục đích cho tổng điểm các lá bài rác của mình thấp nhất. Nếu người chơi để người tay dưới ăn được 3 lá bài rác thì sẽ bị "ù đền" và người bị ăn bài phải trả tiền thay cho tất cả những người thua.

- Phạm Hoàng Ng, Ngô V, Nguyễn Văn D và T1 đánh bạc đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày thì D và T1 nghỉ chơi. Lúc này, Nguyễn Thanh T đến chơi thay tụ bài của T1; Dương Th đến chơi thay tụ bài của D. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi V, Ng, Th, T đang đánh bạc thì bị Công an xã X phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

- Ngô V khai sử dụng số tiền 280.000 đồng để đánh bạc, kết quả V thua số tiền 160.000 đồng. Phạm Hoàng Ng sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc, kết quả Ng thắng số tiền 240.000 đồng. Nguyễn Thanh T sử dụng số tiền 1.800.000 đồng để đánh bạc, kết quả T thua số tiền 70.000 đồng. Dương Th khai nhận đã sử dụng số tiền 150.000 đồng để đánh bạc, kết quả Th thua số tiền 10.000 đồng. Nguyễn Văn D đã cho Ngô V, Phạm Hoàng Ng, Nguyễn Thanh T và Dương Th mượn địa điểm nhà ở do mình là chủ sở hữu để đánh bạc; đồng thời, D sử dụng số tiền 400.000 đồng, để đánh bạc với Phạm Hoàng Ng, Ngô V và đối tượng T1.

- Tổng số tiền Ngô V, Phạm Hoàng Ng và Nguyễn Văn D sử dụng đánh bạc từ lúc 13 giờ 00 phút đến 15 giờ 00 phút ngày 10/9/2022 là 3.680.000 đồng.

- Tổng số tiền Ngô V, Phạm Hoàng Ng, Nguyễn Thanh T và Dương Th sử dụng đánh bạc từ lúc 15 giờ 00 phút đến 15 giờ 30 phút ngày 10/9/2022 là 5.230.000 đồng.

2. Vật chứng - Tài sản:

- Thu giữ tại chiếu bạc 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và số tiền 630.000 đồng.

- Số tiền 1.730.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Thanh T.

- Số tiền 2.840.000 đồng thu giữ trên người Phạm Hoàng Ng.

- Số tiền 30.000 đồng thu giữ trên người Dương Th.

- 02 xe mô tô.

3. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 27-4-2023 của Tòa án nhân dân huyện X, đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D, Ngô V, Phạm Hoàng Ng, Nguyễn Thanh T và Dương Th phạm tội "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng Ng 10 (mười) tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 08 (tám) tháng tù**.**

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 08 (tám) tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Ngô V 06 (sáu) tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Dương Th 06 (sáu) tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

4. Kháng cáo:

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Nguyễn Văn D, Ngô V, Phạm Hoàng Ng, Nguyễn Thanh T và Dương Th kháng cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt và không bị xử phạt tù giam.

5. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật bản án sơ thẩm đã nêu là có căn cứ, đúng người và đúng tội. Hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm đối với các bị cáo là phù hợp; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn D, Ngô V, Phạm Hoàng Ng, Nguyễn Thanh T và Dương Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu; cùng với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo phạm tội "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Áp dụng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Không có tình tiết mới.

2.3. Về hình phạt:

Các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn và số tiền tham gia đánh bạc không lớn; do đó, chỉ cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo giữ vai trò chính (Nguyễn Văn D và Phạm Hoàng Ng) nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo này.

Các bị cáo còn lại đánh bạc với số tiền ít và cũng có bị cáo lớn tuổi, việc xử phạt tù là quá nghiêm khắc và không cần thiết; do đó, chấp nhận kháng cáo, chuyển phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục và thu ngân sách Nhà nước.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Các bị cáo Nguyễn Văn D và Phạm Hoàng Ng phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Các bị cáo Ngô V, Nguyễn Thanh T và Dương Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Chấp nhận một phần quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1, 2 Điều 355; Điều 356 và điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn D và Phạm Hoàng Ng;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô V, Nguyễn Thanh T và Dương Th;

Sửa một phần về hình phạt do khách quan, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 27-4-2023 của Tòa án nhân dân huyện X.

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt các bị cáo sau đây về tội "Đánh bạc":

- Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng Ng 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù; được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, từ ngày 10-9-2022 đến ngày 13-9-2022.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), sung vào công quỹ Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Ngô V phải nộp 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), sung vào công quỹ Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Dương Th phải nộp 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), sung vào công quỹ Nhà nước.

2. Về án phí:

- Buộc các bị cáo Nguyễn Văn D và Phạm Hoàng Ng, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

- Các bị cáo Ngô V, Nguyễn Thanh T và Dương Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo (5);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện X (6);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện X;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện X;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện X;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện X;
- Phòng Hồ sơ - Công an các tỉnh Đồng Nai, An Giang và Thừa Thiên Huế (3);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thành